

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C P  
TỈNH Q N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*CP, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

Số: 65 /2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị VTH, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ 1, khu 1, phường CT, thành phố CP, tỉnh QN.

- Bị đơn: Anh VTH, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ 1, khu 1, phường CT, thành phố CP, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị VTH và anh VTH.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị VTH và anh VTH cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị VTH và anh VTH có 02 con chung là V T H , sinh ngày 03/11/2008 và V T H , sinh ngày 02/10/2013.

Anh VTH trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con V T H cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị VTH trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con V T H cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị VTH không phải cấp dưỡng nuôi con H ; Anh VTH không phải cấp dưỡng nuôi con H .

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con H ; Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con H mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và vay nợ chung: Chị VTH và anh VTH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị VTH tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hương đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0005652 ngày 05/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố CP, tỉnh QN. Trả lại cho chị VTH số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tp.CP;
- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự tp.CP;
- UBND phường CT,tp.CP;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

**THẨM PHÁN**

**T T T**